

BIẾN ĐỔI KHÔNG GIAN THIÊNG CÔNG GIÁO TRONG BỐI CẢNH ĐÔ THỊ HÓA Ở HÀ NỘI

Tóm tắt: Trên cơ sở khảo sát thực tế và các nguồn tư liệu của Giáo hội, bài viết đề cập tới những nét chính yếu về việc biến đổi các không gian một số nhà thờ xứ, họ đạo Công giáo ở Hà Nội. Những xu hướng biến đổi thấy rõ ở góc độ trực quan và phi trực quan. Ở xu hướng thứ nhất cho thấy, các không gian thiêng của Công giáo đã có những biến đổi đáng kể về mặt diện mạo và công năng tại các nhà thờ. Sự biến đổi này như một tiến trình bất nhịp với quá trình đô thị hóa, hướng tới sự khang trang, rộng rãi, tiện nghi và hiện đại. Nhưng ở xu hướng thứ hai, có những biến đổi bên trong không gian thiêng mà ít người để ý. Đó vừa là sự hội nhập thích ứng với nhịp sống đô thị hiện đại, nhưng đồng thời cũng là những phản ánh của tiến trình đô thị hóa, như một sự tranh chấp và bảo lưu giữa hai khu vực không gian thiêng và tục.

Từ khóa: Biến đổi; không gian thiêng; Công giáo; đô thị hóa; Hà Nội.

Giới thiệu

“Không gian thiêng” khi nhìn từ trường hợp Công giáo là một khái niệm tương đối mở, tức không chỉ là cung thánh nhà thờ với tượng Chúa chịu nạn và bàn thờ Chúa làm tâm điểm, mà còn cả tâm lý, cảm xúc con người trong hành lễ tạo ra cái thiêng. Nói về

* Viện Nghiên cứu Tôn giáo, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

Bài viết là sản phẩm thuộc đề tài cấp Bộ: *Không gian tôn giáo trong bối cảnh đô thị hóa: Nghiên cứu trường hợp Hà Nội* do TS. Hoàng Văn Chung làm chủ nhiệm; Viện Nghiên cứu Tôn giáo, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam làm cơ quan chủ trì. Ngày nhận bài: 05/9/2020; Ngày biên tập: 14/9/2020; Duyệt đăng: 21/9/2020.

không gian thiêng trong nhà thờ, cũng cần tính cả những yếu tố tham góp vào không gian đó như ánh sáng, không gian, hàm ngụ của dụ ngôn, ảnh tượng, v.v... Nhưng cũng có nhiều trường hợp, khi một biểu tượng Công giáo được di chuyển, hoặc tạo dựng ở một không gian công, chưa bàn đến yếu tố đúng hay sai theo pháp lý nơi tôn giáo này hiện diện, nó cũng tạo ra một “không gian thiêng bột phát” mới, đầy tính nhạy cảm, bởi nó bị xung đột với các văn hóa ngoài nó và xung đột với các giá trị thế tục khác. Bởi vậy, trong bài viết này, khi xem xét không gian thiêng của Công giáo Hà Nội trong bối cảnh đô thị hóa chúng tôi không chỉ hạn định khung theo một định nghĩa duy nhất nào. Không gian thiêng ở đây được phân tích theo đặc trưng và những biến chuyển thực tế của tôn giáo này ở địa bàn Hà Nội.

Do đó khi bàn tới biến đổi không gian thiêng đối với trường hợp Công giáo tại Hà Nội trong quá trình đô thị hóa, chúng tôi thống nhất cách tiếp cận trên tính tổng thể của một không gian thiêng. *Không gian thiêng của Công giáo được hiểu là nơi diễn ra hoạt động cầu nguyện và tôn vinh Thiên Chúa và các đối tượng thiêng khác của Công giáo, như: các Thánh, Đức Mẹ, v.v....* Nơi đó đương nhiên không chỉ bó hẹp trong lòng nhà thờ mà bao gồm cả các quần thể công trình xung quanh khuôn viên nhà thờ và xứ họ đạo. Phần viết này, chúng tôi xem xét trên hai phương diện chính, biến đổi không gian thiêng từ khía cạnh vật chất và biến đổi từ góc độ tinh thần¹. Chúng tôi tiến hành dựa trên khảo cứu tài liệu và một số cuộc khảo sát cá nhân tại một số nhà thờ tại Hà Nội. Ngoài ra, chúng tôi có phỏng vấn một số tín đồ để hỏi rõ thêm thông tin về chủ đề này. Khi xem xét tiến trình đô thị hóa, chúng tôi chú ý tới các phương diện của tiến trình này, như: di dân, quỹ đất, quá trình xây dựng và những ảnh hưởng của nó tới sự gia tăng hay thu hẹp các không gian của Công giáo. Về địa bàn chúng tôi chỉ giới hạn tới một số nhà thờ thuộc giáo hạt Chính tòa, chủ yếu nằm khu vực nội thành, nơi chịu ảnh hưởng mạnh của quá trình đô thị hóa.

1. Một số biến đổi nhìn từ các phương diện vật chất

Ở khu vực nội thành và vùng ven có các giáo xứ: giáo xứ chính tòa (Nhà thờ Lớn Hà Nội), An Thái²; Cổ Nhuế (xây lại mới), Cửa Bắc (trùng tu), Hàm Long, Đồng Trì, Hà Đông (trùng tu 2017), Hàng Bột, Nam Dư (xây lại mới), Phùng Khoang (trùng tu), Thái Hà (trùng tu 2002), Thịnh Liệt, Thượng Thụy (có họ Văn Phái trùng tu, Phú Gia xây mới nhà mục vụ), Vạn Phúc³.

Qua khảo sát thực tế một số nhà thờ, như: Phùng Khoang, Nam Dư, Cửa Bắc, Hàng Bột, Cổ Nhuế, tham chiếu với *Niên giám của Giáo hội Công giáo 2016* và lịch sử một số giáo xứ, chúng tôi tạm đưa ra những biến đổi chung về khía cạnh không gian Công giáo qua việc xây sửa của một số nhà thờ giáo xứ hoặc giáo họ thuộc khu vực nội thành và vùng ven qua một số chỉ báo dưới đây.

1.1. Gia tăng các không gian tôn giáo

Thay đổi không gian Công giáo trong bối cảnh đô thị hóa ở Hà Nội việc ưu tiên trước tiên là gia tăng không gian nhà thờ để sinh hoạt tôn giáo. Để làm việc này các giáo xứ, giáo họ đã có các hình thức:

Xây mới nhà thờ với diện tích và công năng sử dụng lớn hơn trên nền diện tích nhà thờ cũ. Trong bối cảnh đô thị hóa nhanh, giá đất tại Hà Nội đắt đỏ, không gia tăng được diện tích bề mặt, một số nhà thờ đã đẩy không gian sử dụng lên cao, thành 2 thậm chí 3 tầng để đáp ứng nhu cầu dự lễ của giáo dân (nhà thờ Cổ Nhuế, Hoàng Thôn, Tân Lạc⁴...). Điều này rất hiếm thấy trong xây cất nhà thờ truyền thống từ trước thời kỳ Đổi Mới. Nó phản ánh một thực tế rằng trong các không gian đô thị hiện đại, chật chội, khi quỹ đất tôn giáo không còn và các điều kiện thi công cho phép, thì các khuôn mẫu kiến trúc hay lối xây cất nhà thờ truyền thống cũng không đáp ứng đủ nhu cầu sinh hoạt tôn giáo của giáo dân.

Tách các giáo xứ, giáo họ, sau đó xây dựng nhà thờ xứ, họ mới. Trên thực tế việc được công nhận một ý nghĩa nào đó về mặt tôn giáo sẽ là động lực để kêu gọi xã hội hóa nguồn vốn, tạo động lực tinh thần to lớn để chuyển đổi các cơ sở vật chất của tôn giáo, trong đó có các

công trình xây dựng mà điển hình là nhà thờ. Ví dụ, việc nâng nhà thờ Bằng Sở thành trung tâm hành hương của giáo phận đã khiến nhà thờ nơi đó trở thành một nơi uy nghiêm đồ sộ, tráng lệ để xứng với danh xưng, nhưng cũng nhằm mục đích quảng bá các giá trị Công giáo, gia tăng hơn nữa các không gian hữu hình của Công giáo.

Một số trường hợp cá biệt, như nhà thờ giáo xứ An Thái, do quá chật và nhỏ bé, cộng đồng nơi đây đã xây thêm một nhà thờ mới gần nhà thờ cũ để đáp ứng nhu cầu sinh hoạt cho giáo dân. Trường hợp này, xây mới mà không bỏ đi cái cũ, do đã cân nhắc và sắp xếp được quỹ đất, một giải pháp có mới mà vẫn giữ được cũ.

1.2. Xây thêm các hạng mục công trình

Việc biến đổi không gian tôn giáo trường hợp Công giáo ở Hà Nội còn thấy rõ qua việc gia tăng xây thêm các hạng mục công trình chức năng bên cạnh nhà thờ để phục vụ các nhu cầu duy trì và phát triển đạo.

Ngày 05/8/2020, Tổng Giám mục Tổng giáo phận Hà Nội Giuse Vũ Văn Thiên đã cử hành nghi thức làm phép khuôn viên và khởi công xây dựng Trung tâm Mục vụ của Tổng Giáo phận trong khuôn viên của Tòa Tổng Giám mục Hà Nội, 40 phố Nhà Chung, Hoàn Kiếm, Hà Nội. Một số dãy nhà cũ sẽ được hạ giải để làm không gian xây mới nhà mục vụ. Dự kiến toàn bộ tòa nhà được xây dựng với quy mô 10 tầng (2 tầng hầm và 8 tầng nổi), với tổng diện tích 19.000 m². Không gian 2 tầng hầm có diện tích 6.000 m² là nơi tổ chức các sự kiện lớn, hội trường dọc 2 tầng có sức chứa khoảng 500 người, các phòng hội nghị lớn nhỏ, các phòng chức năng, phòng học, nhà ăn, sức chứa tổng cộng lên đến 400 người và tầng hầm để xe, có khả năng đáp ứng nhu cầu sử dụng hiện tại và sự phát triển trong tương lai của Tổng Giáo phận Hà Nội. Tầng 1 có đại sảnh nằm chính giữa. Bên cạnh là phòng khách lớn với trên 50 ghế và một phòng ăn liền kề. Tiếp đến là phòng truyền thống và phòng chức năng. Từ tầng 2 đến tầng 6 là không gian phòng ở, với 157 phòng đơn diện tích 21m², 9 phòng đặc biệt diện tích 44m², 4 phòng tập thể lớn, 50 phòng từ các khối nhà xung quanh. Tổng thể

khuôn viên có thể cho gần 300 người cư trú. Tầng 7 và tầng 8 là không gian nhà nguyện có sức chứa hơn 400 chỗ. Không gian sân thượng tầng 7 là một khu vườn, diện tích gần 400m², hướng nhìn ra phía nhà thờ chính tòa, với cây xanh và hồ nước, trên mặt hồ có tượng Đức Mẹ đang dang tay như ôm trọn quần thể Nhà Chung. Toàn bộ công trình được dự kiến xây dựng trong vòng 2 năm⁵.

Một trường hợp khác là các hạng mục công trình ở xứ Vạn Phúc từ khi được nâng lên thành giáo xứ năm 2007, qua các thế hệ linh mục khác nhau coi sóc đã không ngừng cải tổ nâng cấp nhiều hạng mục xung quanh nhà thờ. Có thể thấy qua một số mốc xây dựng hạng mục như sau:

Tháng 10/2010, Linh mục Đỗ Đức Hân về làm linh mục chính xứ Vạn Phúc. Ông hợp với Ban hành giáo và giáo dân để xây thêm khu nhà có diện tích 130m², được chia thành phòng làm việc và phòng khách. Công trình này được xây dựng và hoàn tất vào cuối năm 2015. Mùa hè năm 2017, thấy khuôn viên nhà thờ xuống cấp trầm trọng, bàn thờ dâng lễ và cửa sổ nhà thờ đã bị hỏng, Linh mục Đỗ Khắc Doãn họp bàn với các thành phần trong giáo xứ để thay toàn bộ cửa sổ và bàn thờ dâng lễ; lát gạch và đổ bê tông sân nhà thờ. Tháng 4/2018, Linh mục Đỗ Khắc Doãn và toàn thể giáo dân trong xứ đã chung sức xây dựng nhà mục vụ giáo xứ như hiện nay. Dãy nhà mục vụ này gồm 3 khu nhà (hội trường được xây năm 2003, các phòng được xây thêm vào năm 2015 và nhà mới xây trên nền đất của khu nhà bếp trước đây. Toàn bộ 3 khu này được gia cố và nâng lên thêm một tầng để phục vụ cho nhu cầu học giáo lý và sinh hoạt của giáo xứ, cũng như tận dụng tạm thời làm nhà xứ).

Các hạng mục công trình được xây dựng thêm thường trên khuôn viên nền đất tôn giáo có sẵn thuộc sở hữu của các giáo xứ, giáo họ. Việc xây thêm các hạng mục thường chú trọng vào các hạng mục như nhà mục vụ, hội trường, nhà truyền thống giáo xứ, hang đá, hệ thống tượng,... Các hạng mục này thường là các nhà chức năng phục vụ các sinh hoạt tôn giáo như các hoạt động của ca

đoàn, của các hội đoàn, tổ chức các lớp học giáo lý, các lễ như thánh quan thầy, hôn phối, v.v...

Điểm chung có thể thấy nhất trong biến đổi không gian Công giáo ở trường hợp này là các giáo xứ rất chú tâm đến xây mới hoặc cải tạo các công trình mục vụ. Nhà mục vụ hiện nay được mở rộng không gian qua sửa hoặc xây mới ở hầu hết các giáo xứ. Nó là một công trình tích hợp cho nhiều hoạt động của chức sắc giáo dân bên cạnh tâm điểm không gian thiêng là nhà thờ xứ, họ đạo. Nhà mục vụ ngoài việc làm chỗ ở cho linh mục, tiếp khách còn là nơi tập trung để học giáo lý và hội họp của các ban nhóm, hội đoàn trong giáo xứ.

Việc mở rộng không gian tôn giáo trong các khuôn viên nhà thờ xứ họ đạo có mấy đặc điểm sau:

(1) Gia tăng tối đa các công năng sử dụng trên một diện tích cố định, thường mở rộng theo chiều ngang và cả chiều cao, làm thay đổi bộ mặt của nhiều xứ họ đạo.

(2) Không gian tôn giáo trong khu vực này nhằm vào chức năng giáo dục các giá trị Công giáo, truyền bá các giá trị chân lý và luân lý Công giáo cho các tín đồ, nhất là giới trẻ. Tức các không gian này ngoài việc tạo ra màu sắc cho xứ họ đạo, nó hướng nhiều đến các chức năng khác bên ngoài chức năng đáp ứng nhu cầu đi lễ của không gian tạo ra từ ngôi nhà thờ.

(3) Ngoài chức năng tạo ra không gian sinh hoạt và giáo dục của Công giáo cho các tín đồ, nó còn là một không gian của văn hóa Công giáo. Người Công giáo đến những nơi này không chỉ có đi lễ, đọc kinh, tập hát thánh ca mà họ coi như là một không gian văn hóa của riêng họ.

1.3. Trùng tu, cải tạo không gian thiêng

Việc thay đổi không gian tôn giáo của Công giáo trong bối cảnh đô thị hóa ở Hà Nội còn thể hiện ở việc trùng tu, nâng cấp nhà thờ xứ, họ đạo.

Khảo sát qua một số nhà thờ xứ thuộc khu vực nội thành, chúng tôi thấy việc trùng tu cải tạo được Giáo hội thực hiện ở nhà thờ Phùng

Khoang, Hà Đông, Thái Hà, đặc biệt là nhà thờ Cửa Bắc, một công trình rất đẹp với kiến trúc cổ điển pha trộn phong cách Đông -Tây ngay trong lòng Thành phố. Nhà thờ Cửa Bắc không chỉ là nơi cử hành các nghi lễ thờ phụng Thiên Chúa mà còn là một công trình kiến trúc có giá trị. Được xây dựng từ cuối những năm 1920, những thăng trầm của thời gian và thời tiết nóng ẩm, mưa nhiều đã khiến nhiều hạng mục xuống cấp, hư hại nặng nề. Do đó, nhà thờ này đã được tu sửa lại các hạng mục của nhà thờ từ mái nhà thờ đến lòng nhà thờ, cụ thể như sau: gia cố trát toàn bộ trong ngoài nhà thờ; làm mới lại được toàn bộ phần mái; lấn sơn phía trong, ngoài; thay lại và đi chìm toàn bộ hệ thống điện trong, ngoài nhà thờ; nâng cấp và cải tạo hệ thống âm thanh; làm mới lại bậc tam cấp và cổng chính mặt tiền nhà thờ; hạng mục quan trọng và mất nhiều thời gian hơn cả là bàn thờ dâng lễ, giảng đài, cũng như lát lại toàn bộ phần Cung Thánh⁶.

Việc biến đổi không gian thờ tự của Công giáo qua trùng tu các công trình có những đặc điểm sau:

(1) Việc trùng tu thường được thực hiện với các nhà thờ lâu đời, với những nét kiến trúc độc đáo và điển hình. Tuy nhiên không quá bị xuống cấp và hư hại nghiêm trọng, nó vẫn đảm bảo được chức năng tôn giáo cho cộng đồng. Việc trùng tu này là nhằm hướng tới việc giữ gìn những nét văn hóa, kiến trúc Công giáo độc đáo, tiêu biểu và là niềm tự hào của người giáo dân trong bối cảnh đô thị hóa gia tăng rất mạnh, nhất là về mảng kiến trúc và xây dựng.

(2) Việc trùng tu này thường được thực hiện ở các không gian nhà thờ Công giáo ở trong nội thành Hà Nội. Nơi mà các hoạt động như xin cấp đất, hay xây sửa mới đều khó khăn hơn việc trùng tu lại ngôi giáo đường.

1.4. Cách điệu những bố trí cố định của không gian thiêng

Các yếu tố cấu thành chức năng bên trong nhà thờ hầu như không biến đổi. Chẳng hạn, cấu trúc lòng nhà thờ với hai dãy ghế, trong cung thánh với tượng chúa chịu nạn là tâm điểm, gác đàn ở mặt sau hoặc bên, bàn thờ Chúa, bàn thánh thư,... là những thứ luôn tồn tại.

Tuy nhiên quan sát một số nhà thờ, như: Nam Dư, Yên Duyên, Tân Lạc... thì nhìn chung các thiết kế cung thánh nhà thờ của các công trình xây cất mới thường đơn giản, trang nhã mà không quá đi sâu vào các tiểu tiết trong các thiết kế như các nhà thờ cổ. Các yếu tố về không gian chiều cao và ánh sáng vẫn được duy trì tương đối hài hòa, không có cung thánh nhà thờ nào mà bị thiếu ánh sáng tự nhiên bởi quá trình đô thị hóa. Bởi xung quanh nhà thờ vẫn còn các không gian trống khác. Người ta cũng có thể thấy các thay đổi trong vật liệu thiết kế, chẳng hạn như việc sử dụng các vật liệu hiện đại như xi măng, cát đá, sơn thay vì gỗ, sắt, vôi vè như trước đây. Các nhà thờ hiện nay thường có hệ thống âm thanh được khuếch đại qua các tầng âm. Các tháp chuông trong các nhà thờ xây dựng mới ở Hà Nội (trừ nhà thờ giáo xứ Bằng Sở) hầu như không tách rời với nhà thờ mà theo truyền thống vẫn đặt trước hoặc sau nhà thờ. Có lẽ do quỹ đất hạn hẹp mà thiết kế như vậy vẫn là hợp lý nhất. Nhìn chung trong sự biến đổi đa dạng của không gian đô thị hiện đại, nhà thờ dù cũ hay mới ở Hà Nội vẫn hiện diện rõ nét và biểu hiện được những bản sắc đặc trưng của mình. Điều này khác với không gian thiêng của một số hệ phái Tin Lành, họ có thể thuê tòa nhà hiện đại làm luôn trụ sở Hội thánh hoặc làm nơi thờ phượng Chúa. Nhìn bề ngoài đôi khi rất khó nhận biết, nếu như không đi vào bên trong.

Như vậy, có thể nói biến đổi không gian thiêng của Công giáo trong bối cảnh đô thị hóa ở Hà Nội nhìn chung thay đổi chủ yếu về diện mạo bên ngoài và sự gia tăng các chức năng khác của nhà thờ. Trong đó có những “phần cứng” của không gian thiêng hầu như không biến đổi, bởi nó chính là các biểu tượng đức tin của Công giáo, như: tượng Đức Mẹ, Thánh Giuse, 14 đàn thương khó, tháp chuông,...

2. Một số biến đổi nhìn từ góc độ tinh thần⁷

2.1. Sự gia tăng, củng cố không gian thiêng như là một phản ứng với tính hiện đại

Có một thực tế: sự gia tăng, thậm chí lên ngôi của các không gian thế tục có thể tác động đến các không gian thiêng của Công giáo. Trường hợp nhà thờ giáo xứ Thịnh Liệt hay Phùng Khoang

cải tạo quy hoạch lại ao hồ xung quanh nhà thờ hay bố trí lại các biểu tượng Công giáo cũng là nhằm khẳng định lại ranh giới giữa không gian thiêng và không gian thế tục⁸. Bởi nếu không cải tạo như vậy, có thể đất của họ sẽ bị lấn chiếm, san lấp và sau đó là sự hiện hữu của những hình thức xây dựng hay cư trú trên đó. Hay như một số nhà thờ đã mở rộng quy mô về chiều cao, ngoài việc gia tăng công năng sử dụng cũng muốn khẳng định sự tồn tại của mình trong lòng đô thị đang có nhiều loại quy hoạch phá vỡ đi không ít cảnh quan, khi đó nhà thờ nếu không vươn cao có thể lại trở thành nhỏ bé trước khu vực toàn nhà cao tầng.

Khi nhìn tính hiện đại của một đô thị từ góc độ quỹ đất, chúng tôi thấy biến đổi không gian thiêng của Công giáo trong bối cảnh đô thị hóa còn diễn ra ở một góc độ khác, đó là sự tranh chấp, xung đột giữa không gian thiêng của Công giáo và không gian thế tục⁹. Điều này có thể thấy qua nhiều sự kiện, như các vụ việc: 178 Nguyễn Lương Bằng, 42 Nhà Chung, Đồng Chiêm ở Hà Nội trong thời gian trước đây, v.v... Tình trạng biến đổi này không rõ nét nhưng có một thực tế rõ ràng là Giáo hội Công giáo đã muốn mở rộng không gian của mình ra các khu vực mà trước đó từng được sử dụng. Khi quá trình đô thị hóa diễn ra nhanh chóng đi kèm với quá trình di dân, khiến cho đất chật người đông, áp lực dân sinh tăng, chính quyền phải mở rộng không gian thế tục (ví dụ, sáp nhập tỉnh Hà Tây vào Thành phố Hà Nội), đồng thời tận dụng hoặc chuyển đổi mục đích sử dụng các không gian thế tục trong nội thành (ví dụ, không gian các nhà máy đã được di dời), trong đó có một số không gian vốn có “nguồn gốc tôn giáo”. Việc chuyển đổi mục đích sử dụng các khu đất có liên quan đến Công giáo đã dẫn đến phản ứng của giới Công giáo với nhiều hình thức như tụ tập đông người, cầu nguyện tập thể, viết thư, tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông để phản đối chuyển đổi mục đích sử dụng đối với diện tích đất trước kia Giáo hội được sử dụng.

Tính hiện đại có một đặc trưng cơ bản trong tương quan với tôn giáo là sự “giải thiêng”. Giải thiêng xét về mặt nguyên tắc thế tục

chủ yếu là thuộc các nguyên tắc ứng xử chính trị giữa chính thể và các tổ chức tôn giáo. Khi đó các tôn giáo ít có cơ hội công khai hiện hữu vào các nguyên tắc chính trị, như: lập đảng phái, tham dự vào giáo dục quốc gia... Cái thiêng thuộc quyền cá nhân và riêng tư trong không gian quy định của mình. Nhìn vào quá trình đô thị hóa ở Hà Nội, hiện tượng này là một sự thu hẹp hoặc giữ nguyên các không gian tôn giáo trước các không gian thể tục đang gia tăng bởi quá trình đô thị hóa. Khi đó một số không gian vốn có nguồn gốc Công giáo rất khó hợp thức hóa thành không gian thiêng khi đã có quá trình trở thành không gian thể tục¹⁰.

Ngược lại, sự tập trung cầu nguyện của một số chức sắc giáo dân đã hình thành những “không gian thiêng bột phát” cũng có tác dụng hạn chế các tính chất thể tục trong quá trình đô thị có thể ảnh hưởng đến các không gian thiêng. Trong tình huống này thấy rõ nhất qua sự việc 42 Nhà Chung và 178 Nguyễn Lương Bằng hồi những năm 2007-2008 là: các đơn vị liên quan cũng không thể xây cất hay sử dụng những khu đất có “nguồn gốc tôn giáo” vào những mục đích khác. Cuối cùng, những khu vực tranh chấp đều biến thành một không gian công ích mà ở đó cả chính quyền, người dân nói chung và những tín hữu Công giáo liên quan đến sự việc cùng tìm thấy sự hợp lý ở đó. Như vậy, ít nhiều sự biến đổi của những không gian thiêng Công giáo trong những tình huống này cũng đã giảm tải sự gia tăng các hoạt động của tiến trình đô thị hóa như xây dựng, hay việc tận dụng quỹ đất một cách triệt để ở những khu vực lân cận nhà thờ - vốn là những không gian thiêng cố định lâu đời của Công giáo.

Sự hình thành các “không gian thiêng bột phát” của Công giáo trong quá trình tranh chấp đất đai nhằm mục đích phản ứng với quá trình đô thị hóa đang sắp diễn ra. Thực chất đó là xung đột giữa tôn giáo và tính hiện đại trong bối cảnh đô thị hóa. Ở đó các giá trị tôn giáo và giá trị thể tục xâm lấn và tranh chấp với nhau. Tuy nhiên, sự hiện diện mới của các không gian thể tục mà không đúng mục đích cũng không có cơ hội để hiện hữu ở những khu vực có tính

chất tranh chấp như thế này. Có thể thấy tại địa điểm 42 Nhà Chung, Hà Nội, sau nhiều lần thương thảo giữa chính quyền Thành phố và Tòa Tổng giám mục, một vườn hoa đã hình thành thay vì một công trình như dự kiến ban đầu.

2.2. Gia tăng thêm các hoạt động tôn giáo trong một không gian thiêng

Có một sự biến đổi không gian thiêng khác của Công giáo ở góc độ tinh thần trong bối cảnh đô thị hóa ở Hà Nội, đó chính là sự gia tăng các hoạt động tôn giáo trong một không gian thiêng. Sự gia tăng này gồm các hoạt động đi lễ và các sinh hoạt tôn giáo khác nhau.

Khảo sát một số nhà thờ ở Hà Nội, tính trước thời điểm đại dịch Covid 19, chúng tôi thấy có một số nhà thờ có giờ lễ gia tăng hơn so với thời gian 10-15 năm trước¹¹. Tại Nhà thờ Lớn, Chủ nhật có các giờ lễ: 05h00, 07h00, 09h00, 16h00 (Lễ thiếu nhi), 18h00, 20h00 (Lễ giới trẻ); Nhà thờ Cửa Bắc, Chủ nhật có các lễ: 06h30, 10h30 (tiếng Anh), 18h30. Nhà thờ Hàng Bột, Chủ nhật có các giờ lễ: 06h30, 9h00 (Thiếu nhi), 17h00 và 19h00. Nhà thờ Thái Hà có lẽ là một trong những nhà thờ có nhiều lễ nhất vào những ngày cuối tuần: Thứ bảy: 05h30, 09h00, 12h00, 19h00; Chủ nhật: 05h30, 08h00, 10h00, 16h00, 18h00 và 20h00. Nhà thờ Thịnh Liệt, Chủ nhật: 06h30, 19h00 (mùa Đông 18h30) 07h00, 16h30 (Thiếu nhi), 19h00 ...¹².

Ngoài các hoạt động đi lễ vào thứ Bảy hoặc Chủ nhật, các giáo xứ cũng có nhiều hoạt động của các hội đoàn. Các lớp giáo lý cũng được đẩy mạnh tại nhà thờ. Những hoạt động này làm gia tăng các công năng sử dụng của một không gian của một nhà thờ, tạo ra một sự nhộn nhịp về đời sống đạo có nhiều hoạt động hơn trước. Điều này có liên hệ mật thiết tới việc mở rộng các không gian để gia tăng chức năng trong quần thể của một nhà thờ, như: xây mới, xây dựng nhà thờ có nhiều tầng, xây dựng các nhà mục vụ giáo xứ,...

Sự gia tăng các sinh hoạt tôn giáo này phản ánh một thực tế là trong một thủ đô hiện đại như Hà Nội, các sinh hoạt của người giáo dân vẫn diễn ra tương đối đều đặn và quy củ mà không bị mất đi,

giống như một số nhà thờ tại châu Âu đã từng bị thừa thớt hoặc vắng bóng những giáo dân đến cầu nguyện. Như vậy, các không gian thiêng của Công giáo được định hình bởi các sinh hoạt tôn giáo vẫn tương đối ổn định và gia tăng về số lượng¹³. Điềm qua các giờ lễ, có thể nhận thấy sự tham gia khá đầy đủ của các lứa tuổi trong hoạt động nghi lễ, gồm cả người già¹⁴, giới trẻ và thiếu nhi. Qua đó cũng cho thấy một chỉ báo về mặt xã hội học là không gian thiêng của Công giáo không hề mất đi hay tỷ lệ nghịch với bối cảnh đô thị hóa mà dường như không ngừng được gia tăng và đẩy mạnh. Nó phản ánh một thực tế khác là tâm thức về Thiên Chúa vẫn còn có một ý nghĩa quan trọng trong lòng nhiều tín hữu. Hơn thế nó cũng phản ánh sự nỗ lực của những người cai quản giáo hội địa phương, và nỗ lực của các gia đình Công giáo trong việc duy trì các sinh hoạt cho tôn giáo mình trong bối cảnh tục hóa ngày càng mạnh của không gian đô thị.

Sự biến đổi không gian thiêng qua sự gia tăng số giờ sinh hoạt đã tạo ra một sự liên tục hơn trong các chức năng của nhà thờ và giáo sĩ. Sự biến đổi này cho biết nhu cầu biểu lộ niềm tin vẫn còn thường trực trong khá nhiều người ở một đô thị đang chuyển mình. Song nó cũng phản ánh về những trợ lực tinh thần cần thiết cho những cư dân hiện đại đang có nhiều áp lực, mà chỉ khi kết nối với cái thiêng, trong một không gian thiêng, đem lại sự cân bằng cho họ trong cuộc sống.

Sự gia tăng các giờ lễ vào những ngày cuối tuần có một sự liên quan mật thiết với tiến trình đô thị hóa. Thực tế số lượng người đi lễ ngày một đông không phải chỉ có cư dân Công giáo gốc Hà Nội¹⁵. Ngoài sự tăng trưởng dân số tự nhiên, sự gia tăng sinh hoạt tôn giáo còn do sự gia tăng các luồng di dân về Hà Nội làm ăn và sinh sống. Các giáo xứ như Thái Hà, Phùng Khoang, Cổ Nhuế có rất nhiều thành phần đến đi lễ là học sinh, sinh viên, lao động tự do từ các tỉnh khác đang học tập và lao động tại Hà Nội. Điều này có lý do chung là các nhà thờ này gần những cụm trường đại học, cao đẳng, lại ở trung tâm, sầm uất. Nhưng mặt khác có những lý do mà

nhiều người trẻ ngoại tỉnh đến tham dự lễ ở nhà thờ Thái Hà là vì ở đó có những tổ chức chuyên biệt dành cho những người Công giáo như sinh viên Công giáo Bùi Chu, sinh viên Công giáo Phát Diệm... Có cả những linh mục chuyên trách (linh hướng) cho những tổ chức của giới trẻ dạng này. Họ đến đó được giao lưu, kết bạn, chia sẻ và cùng hành động chung trong các hoạt động nhà thờ tổ chức như thiện nguyện, quyên góp...¹⁶. Đó cũng là lý do một số nhà thờ có giờ lễ tăng hơn giai đoạn trước. Ví dụ, nhà thờ giáo xứ Thịnh Liệt (Kẻ Sét) có khoảng 800 giáo dân gốc trên địa bàn, nhưng giờ có tới khoảng 10.000 giáo dân sinh hoạt tôn giáo tại đây, mỗi giờ lễ ngày Chủ nhật lên tới gần 2.000 người. Tuy nhiên *“khoảng thời gian từ 20 tháng Chạp đến 15 tháng Giêng âm lịch của năm sau, giờ lễ trở nên thưa thớt vì những người giáo dân vẫn sinh hoạt tại đây trở về quê ăn Tết, các giờ lễ bỗng dưng trống vắng lạ thường”*¹⁷.

Như vậy sự gia tăng tính liên tục và đậm đặc sinh hoạt của nhà thờ Công giáo ở Hà Nội trong bối cảnh đô thị hóa cũng phản ánh một sự dịch chuyển của nhiều cá nhân cùng chung một niềm tin tôn giáo trong sự lựa chọn một không gian thiêng cho mình. Sự hội tụ của nhiều cá nhân cùng một niềm tin trong một địa điểm để sinh hoạt cũng tạo ra những liên kết cá thể khác nhau như gia tăng bạn bè, giao lưu kiến thức đạo, cùng sinh hoạt trong các chương trình của nhà thờ... *“Tại nhà thờ Thái Hà, có nhiều người thành bạn bè, thậm chí nên duyên vợ chồng từ việc đi lễ, gặp nhau ở đó”*¹⁸. Khi đó không gian thiêng được tạo lên rõ ràng không phải từ những tín hữu có những điểm tương đồng về văn hóa, lối sống như thời kỳ trước đây. Sự biến đổi không gian thiêng Công giáo trong tình huống gia tăng các giờ lễ trong cùng một địa điểm ngoài việc tạo ra sự hoạt động liên tục của nhà thờ và chức sắc tôn giáo còn biểu hiện một sự đa dạng thành phần và văn hóa cũng như trình độ nhận thức tôn giáo khác nhau của các cá thể đến hành lễ so với trước đây. Ví dụ, tại nhà thờ Cửa Bắc, có cả các giờ lễ dùng tiếng Anh, dành cho những người dự lễ nước ngoài. *“Ngoài nhà thờ Cửa Bắc,*

có cả những cộng đoàn Công giáo Hàn Quốc thường xuyên tụ họp ở Nhà Chung”¹⁹. Họ có thể tranh thủ đến thăm quan công trình kiến trúc độc đáo này, đồng thời có thể dự một thánh lễ do chức sắc Việt làm chủ lễ. Điều này trước thời kỳ Đổi mới không có, bởi khi đó nước ta chưa mở cửa và hội nhập lại trong tình trạng cấm vận kinh tế, chính trị.

Sự gia tăng các sinh hoạt tôn giáo trong một không gian thiêng cũng đã tạo ra những động lực và cả áp lực để Giáo hội chuyển đổi không gian ở góc độ vật chất, như: coi mới, xây sửa, làm mới nhà thờ... Nhà thờ Thịnh Liệt đã trùng tu mái, sửa sang các phòng học giáo lý để đáp ứng nhu cầu sinh hoạt thường xuyên của những người di dân và trẻ em²⁰. Nó cũng tạo ra những liên kết trong việc cổ động hay kêu gọi tham góp của những giáo dân cho các phong trào hay những kiến thiết mà nhà thờ phát động. Đồng thời, nó cũng tạo ra một sự hiệp thông mạnh mẽ về mặt đức tin nhờ tính liên kết. Chẳng hạn các vụ việc như Thái Hà, 178 Nguyễn Lương Bằng những năm 2007-2008, việc hiệp thông cầu nguyện để đòi đất không chỉ có những chức sắc giáo dân ở Hà Nội mà đã lan tỏa ra nhiều giáo phận khác trên cả nước²¹. Khi đó không gian thiêng ở góc độ phi trực quan, rõ ràng không còn tĩnh tại trong phạm vi của một nhà thờ hay một giáo xứ.

Nhìn vào các giờ lễ trên cho thấy có sự phân biệt các giờ dành cho thiếu nhi, giới trẻ... cũng cho thấy một sự đổi mới trong cách bố trí giờ lễ và giảng lễ. Trước kia khi chưa có nhiều giáo dân quy tụ, nhu cầu sinh hoạt chưa tăng, thường trẻ con theo cha mẹ đi nhà thờ. Nay một số nhà thờ đã phân định một số giờ dành riêng cho lứa tuổi như vậy chứng tỏ một sự chú tâm về mặt đức tin cho tín đồ. Khi đó các bài giảng của chức sắc cũng được cân nhắc để tránh xơ cứng, phù hợp với nhận thức và tâm lý của từng lớp tín đồ. “Ngày thường, giờ lễ cho thiếu nhi thường vào thứ Năm, vào Chủ nhật lễ cho thiếu nhi thường diễn ra từ 8h đến 8h 30. Các trẻ em trong lễ này thường dao động từ 5 đến 12 tuổi, khi đi lễ có thể có người lớn đi cùng cũng được. Lễ này nhắm vào trẻ con chứ không

phải người lớn. Trước lễ, tập bài hát đều là của thiếu nhi, trong lễ này, cha xứ sẽ không mắng mỏ ai, cũng không nhắc nhở ai”²². Như vậy sự gia tăng của tính hiện đại trong đô thị cũng đã dẫn đến nhu cầu nhà thờ hướng đến sự chuyên biệt hóa trong một không gian thiêng để đạt được hiệu ứng tốt nhất trong việc lưu giữ và truyền thông đức tin tôn giáo cho các thế hệ tin đồ. Điều này nhằm dụng ý bồi dưỡng niềm tin tôn giáo cho các tin đồ một cách tốt nhất trong bối cảnh lên ngôi của các giá trị thế tục, rất có sức hút với giới trẻ.

2.3. Công nhận thêm các ý nghĩa mới về mặt tổ chức để gia tăng các tính chất và hoạt động tôn giáo

Trong bất cứ tổ chức tôn giáo nào, việc được thừa nhận một ý nghĩa về mặt văn hóa hay tôn giáo đều là nền tảng để những nơi được thừa nhận đó trở lên sầm uất và nhộn nhịp. Ví dụ, một cụm di tích được công nhận xếp hạng di tích lịch sử cấp quốc gia sẽ dễ dàng xin được kinh phí Nhà nước hay xã hội hóa để trùng tu, nâng cấp bảo trì và duy trì sự hoạt động của di tích. Sự thừa nhận đó không chỉ có từ phía chính sách, hay về mặt pháp lý, mà quan trọng hơn còn xuất phát từ nhân dân. Ví dụ, người dân tin rằng Đức Thánh Trần là linh thiêng, có nhiều quyền năng nên đầu năm nhiều người đến Đền Trần để dự lễ khai ấn, lễ bái và xin ấn với nhiều hi vọng may mắn cho cả năm. Khi đó khu vực Đền Trần sẽ biến thành một không gian thiêng pha trộn các dịch vụ thế tục đậm đặc cả về tâm thức, người lễ và đa dạng các loại dịch vụ. Đồng thời, do có tính thiêng và những lợi ích thế tục mà nơi đây có thể được biến đổi diện mạo, mở rộng không gian nhờ các nguồn đầu tư của nhà nước và các nguồn xã hội hóa, công đức, khiến không gian thiêng được mở rộng về mặt vật lý so với thời bao cấp trước đó.

Trở lại trường hợp của Công giáo Hà Nội trong bối cảnh đô thị hóa có những khác biệt hơn so với các di tích thuộc phạm vi quản lý của ngành văn hóa.

Thứ nhất, sự gia tăng một không gian tôn giáo không phụ thuộc vào sự công nhận của ngành văn hóa mà phần lớn phụ thuộc sự cấp phép của bản quyền giáo hội. Điển hình nhất trong trường hợp này

là Đảng bản quyền Hà Nội nâng các giáo điểm thành giáo họ, nâng hoặc tách các giáo họ thành giáo xứ. Gần đây nhất là giáo họ Trung Trí, Tân Lạc trước thuộc giáo xứ Hàm Long được nâng lên thành giáo xứ. Điều này phản ánh sự gia tăng về mặt nhân sự, nhưng cũng làm tăng thêm các vị trí và tính chất không gian thiêng của những địa điểm này, như: sẽ có linh mục quản xứ, thành lập các hội đoàn, gia tăng việc kiến thiết các công trình liên quan như nhà mục vụ, nhà thờ... Người giáo dân được chăm sóc nhiều hơn về mặt tâm linh.

Thứ hai, phụ thuộc vào các truyền thống niềm tin của chính các tín đồ. Các truyền thống này liên quan đến các thói quen và các tín biểu về niềm tin. Điển hình của trường hợp này là khu vực quần thể không gian thiêng đền thánh Lê Tuy và nhà thờ Bằng Sở²³. Nơi đây thờ thánh tử đạo, nên giáo dân thường xuyên hành hương để xin ơn thánh. Thánh Lê Tuy được coi là người có nhiều phép lạ, trong đó có phép lạ chữa bệnh. Sau đó địa điểm này được nâng lên thành Trung tâm hành hương của Tổng Giáo phận Hà Nội. Khi được Giáo hội công nhận một vị thế về mặt tâm linh, điều này tạo ra tiền đề để chuyển đổi các không gian tôn giáo ở góc độ vật chất. Ngày nay, nhà thờ Bằng Sở, cùng trung tâm mục vụ đã được xây cất khang trang, bề thế và đẹp xứng đáng với danh xưng mà Giáo hội đã phê duyệt.

2.4. Xuất hiện các yếu tố thể tục trong những không gian thiêng

Liệu quá trình đô thị hóa và tính hiện đại có làm ảnh hưởng đến các giá trị truyền thống trong các nhà thờ. Thực tế thì bất cứ tổ chức tôn giáo nào cũng đang phải đối mặt với việc các giá trị thể tục xâm lấn làm giảm đi các ý nghĩa tôn giáo hay các tính tính thiêng vốn có.

Việc xây cất một số nhà thờ mới trong những năm gần đây tại Hà Nội cho thấy một đặc trưng là các yếu tố kiến trúc và quan điểm hiện đại trong thiết kế, xây cất đã được pha trộn rất nhiều vào các công trình tôn giáo. Những thành phần chủ yếu tạo ra tính thiêng của một ngôi giáo đường vẫn không thay đổi, nhưng quan sát kỹ sẽ

thấy một đặc trưng chung là tính đơn giản hóa các không gian của nhà thờ từ vòm cung thánh cho đến các bệ tượng, bàn thờ Chúa... Sự đơn giản đó tạo ra những không gian tôn giáo có tính chất hiện đại gần gũi với con người hơn là những nét cổ kính trầm mặc trong các không gian nhà thờ được thiết kế từ cuối thế kỷ 19 đầu 20. *“Hiện nay nhiều nhà thờ mới không còn được sơn son thiếp vàng gian cung thánh. Không gian nhà thờ mang tính hiện đại, không còn là hình vòm nhiều nữa. Những nơi thờ thánh cũng không cầu kỳ, chỉ làm bệ đơn giản và đặt tượng thánh vào đó, gần với không gian đời thường. Nó không còn trang nghiêm cổ kính, mất đi nhiều không gian tâm linh, bí hiểm”*²⁴. Cũng có ý kiến cho rằng: *“Bàn thờ Chúa, cung thánh nên trang trí thiết kế bằng gỗ thì sẽ cảm thấy ấm cúng hơn. Ví như Nhà thờ Lớn Hà Nội, vào đó sẽ không thấy lạnh lẽo như một số nơi khác”*²⁵. Trong các không gian nhà thờ hiện nay, có một đặc trưng chung là được trang bị khá nhiều các màn hình tivi cỡ lớn để giáo dân có thể hát thánh ca và đáp ca trong các buổi lễ. Một số nhà thờ có diện tích nhỏ, giáo dân phải làm lễ ngoài sân thì được ghi hình trực tiếp các nghi thức trong nhà thờ để truyền ra ngoài qua một màn hình chiếu lớn để giáo dân có thể theo dõi và cùng hành lễ.

Một điều đáng chú ý khác là hiện nay do số di dân đi lễ đông, nên không có diện tích nhà thờ nào đáp ứng hết số người đi lễ vào những ngày bắt buộc mà hầu hết phải đứng ở hành lang và ngoài sân. Khi đó hành lang và ngoài sân cũng tạo ra một không gian thiêng bởi có nhiều người cùng tham gia vào buổi lễ, cùng hát thánh ca, cầu nguyện... Tuy nhiên quan sát kỹ thì rõ ràng trong khu vực lòng nhà thờ sẽ dành cho những người lớn tuổi và được cho là những người đạo đức, sốt sắng với việc đạo. Bên ngoài nhà thờ thành phần đa dạng hơn, có cả trẻ con người lớn và thanh niên. Tuy nhiên, việc điện thoại đổ chuông, nghe cuộc gọi thậm chí là lướt web vẫn diễn ra với một số cá nhân, chủ yếu là thanh niên trong các buổi lễ. Họ đứng ngoài, nên không bị giám sát hay nhắc nhở của những người đạo đức đang tập trung và im lặng cho buổi thánh lễ

trong lòng nhà thờ²⁶. Nhiều người đến lễ muộn cũng không lấy gì làm ăn năn sám hối. Một số khác thì vừa rước Thánh thể xong là ra về, tức không dự hết buổi lễ²⁷.

Về bài giảng hiện nay cũng chia ra các luồng ý kiến. Số trẻ thì thích linh mục giảng ngắn, ngôn ngữ tuổi trẻ, bắt nhịp với hơi thở đời sống. Người già đôi khi lại không thích nghe những cách giảng kiểu này. Nếu có linh mục nào giảng dài chuẩn với ngôn ngữ luận lý đạo đức thì lại bị coi là xơ cứng. Người trẻ lại không thích nghe. Nhưng nhìn chung xu hướng giảng lễ hiện nay là xử dụng các ngôn từ hiện đại thậm chí đời thường trong các buổi lễ. Có một số bài giảng hay được chia sẻ nội bộ hoặc đưa lên mạng để tham khảo, nên đôi khi các bài giảng tham khảo nhau cùng một nguồn, na ná giống nhau đã làm giảm đi sự đào sâu trải nghiệm suy tư Lời Chúa²⁸. Do đó trong không gian thiêng của một buổi lễ, ở những nhà thờ khác nhau, sẽ luôn tạo ra những lựa chọn khác nhau cho những người di dân Công giáo. Bởi vậy có những không gian thiêng của Công giáo tại Hà Nội chuyên dành cho giới trẻ, di dân và lao động tự do như Thái Hà, lại cũng có những không gian lễ dành cho những người thích trầm mặc cổ kính như Nhà thờ Lớn, Cửa Bắc, lại có những không gian chủ yếu dành cho giáo dân tại chỗ, xa trung tâm như Hà Đông, Vạn Phúc, Thạch Bích,...

Cũng không thể không kể đến một thực tế là hiện nay một số bài giảng của một vài linh mục đã lồng ghép khá nhiều các vấn đề thời sự, chính trị vào trong đó truyền tải đến đông đảo giáo dân nghe. Điều này không có gì đáng bàn nếu như nó được suy niệm, soi rọi dưới tinh thần Tin Mừng. Nhưng không phải tất cả giáo dân đều muốn nghe những câu chuyện dạng này trong không gian nhà thờ, nơi theo họ hãy dành riêng cho việc tôn giáo, chứ không phải nơi bàn luận những vấn đề chính trị, thế tục.

Kết luận

1. Khi các không gian thiêng của Công giáo tiếp xúc với quá trình phát triển đô thị, điều không thể tránh khỏi ở một mức độ nào đó là các không gian này sẽ bị ảnh hưởng bởi những biến đổi của

đô thị. Nhưng mặt khác, đô thị hóa cũng góp phần tạo ra các sức sống cho các không gian tôn giáo, trong đó có Công giáo. Hơn nữa áp lực di dân từ ngoại tỉnh vào Hà Nội sinh sống đã khiến cho lượng người có đạo đến sinh hoạt ở các giáo xứ ngày một lớn, tạo ra một nhu cầu nhưng cũng là áp lực để mở rộng các không gian của Công giáo. Như vậy đô thị hóa, không phải chỉ có mặt trái, mà nó có những ưu điểm của nó buộc cộng đồng Công giáo phải thích ứng và biến đổi để bắt nhịp với sự đổi thay của xã hội. Ở một mức độ nào đó, các không gian thiêng của Công giáo sẽ bị ảnh hưởng bởi những biến đổi. Tuy vậy, đô thị hóa cũng có thể góp phần phát huy, mang lại sức sống mới cho diện mạo vật chất và tinh thần của các không gian Công giáo. Mỗi quan ngại về quá trình đô thị hóa có thể ảnh hưởng đến xâm lấn các không gian thiêng của Công giáo phần nào đã được cân bằng bởi nhận thức đô thị hóa như một công cụ tích cực, giúp bảo tồn, phát huy không gian. Chẳng hạn quá trình đô thị hóa do sợ bị lấn chiếm đất của nhà thờ, hay vứt rác xuống các khuôn viên quanh nhà thờ mà không ít xứ họ đạo đã có động lực xây mới, hoặc cải tạo²⁹.

2. Khác với các không gian thiêng của tín ngưỡng (tôn giáo truyền thống), hoặc các tôn giáo khác, như: Phật giáo. Biến đổi không gian Công giáo trong bối cảnh đô thị hóa ở Hà Nội phụ thuộc nhiều vào mô hình quản lý của Giáo hội. Đó là một mô hình quản lý có tính chất cộng đồng, để bảo lưu giá trị Công giáo. Vậy biến đổi không gian của Công giáo ở Hà Nội ngoài yếu tố tác động của quá trình đô thị hóa còn chịu tác động của chính chủ thể là cộng đồng giáo dân và chức sắc hơn là sự can dự của chính sách từ phía Nhà nước bởi các nhà thờ Công giáo thường không nằm trong việc quản lý về mặt di tích lịch sử hay di tích văn hóa của chính quyền.

3. Biến đổi không gian của Công giáo trong bối cảnh đô thị hóa nhấn mạnh tới yếu tố đa chức năng của một không gian. Đó là các không gian không chỉ dành riêng cho việc thờ phượng Thiên Chúa mà có xu hướng tích hợp các tiện ích trong một chuỗi các hành

động của tôn vinh, ca ngợi, cầu nguyện, thờ phượng cho đến việc giáo dục và sinh hoạt tôn giáo. Chẳng hạn, trong nhà mục vụ là không gian học giáo lý, tiếp khách, nơi ở của linh mục, v.v... Như vậy hiện đại hóa cũng đặt ra cho chính Công giáo ý thức tới việc quy hoạch những không gian văn hóa Công giáo riêng biệt cho mình để duy trì các bản sắc và truyền thống trong bối cảnh tục hóa ngày càng mạnh của các không gian hiện đại.

4. Các không gian thiêng của Công giáo ở Hà Nội ít nhiều đều chịu sự tác động, ảnh hưởng của tiến trình đô thị hóa. Đã diễn ra cả quá trình gia tăng các yếu tố thể tục vào trong các không gian thiêng. Điều này cũng phản ánh một quá trình tiếp nhận những yếu tố mới của xã hội hiện đại để chuyển tải và lưu giữ những giá trị tôn giáo. Tuy nhiên, nó cũng đặt ra cho Giáo hội Công giáo những vấn đề cần phải cân nhắc như bao thiết chế thể tục khác là Giáo hội phải lựa chọn giữa truyền thống và hiện đại, giữa giá trị tôn giáo và các giá trị thể tục, giữa tiếp thu hội nhập và bảo vệ căn tính... Sự lựa chọn những giá trị tôn giáo hay chấp nhận pha trộn các giá trị thể tục trong đó phụ thuộc nhiều vào các chủ thể là chức sắc, tín đồ tham gia vào quá trình kiến tạo những không gian thiêng của họ. /.

CHÚ THÍCH:

- 1 Tuy nhiên sự tách biệt này chỉ là một quy ước khi phân tích, bởi vì trên thực tế, chẳng có biến đổi vật chất tôn giáo nào mà không hàm ngụ các ý nghĩa và các giá trị tinh thần trong đó. Và ngược lại, đôi khi để biến đổi các phương diện vật chất, trước tiên đòi hỏi phải cấp cho nó một ý nghĩa nào đó về tinh thần hay các tính chất tôn giáo để quy tụ và huy động các nguồn lực xã hội cho sự biến đổi đó.
- 2 An Thái là một giáo xứ được thành lập cách đây đã hơn một trăm năm, nằm ở trung tâm Thành phố, trước đây thuộc quận Ba Đình, nay thuộc quận Tây Hồ. Một giáo xứ nhỏ bé chỉ có khoảng 100 giáo dân chính gốc, với ngôi nhà thờ được xây dựng hơn một thế kỷ diện tích chỉ 100m². Tuy nhiên, ngày nay số bà con di dân tới tham dự Thánh lễ mỗi Chúa nhật lên đến 700 người. Vì thế giáo xứ đã làm thêm một ngôi nhà thờ nữa để bà con giáo dân tham dự thánh lễ được sốt sắng hơn.
- 3 Đến năm 1999, Bề trên giáo phận tách Vạn Phúc khỏi giáo xứ Sở Hạ và trở thành họ lẻ của xứ Đồng Trì. Trong thời gian Linh mục Vũ Thanh Cảnh coi sóc, gian cung thánh được sửa chữa, trùng tu như hiện nay.

Cuối năm 2000, giáo họ Vạn Phúc lúc này được Linh mục Bùi Ngọc Tuấn coi sóc. Cuối năm 2002, ông bàn bạc với dân để xây nhà hội trường phục vụ cho việc học giáo lý của các cháu thiếu nhi và dân có nơi hội họp. Nhà hội họp khánh thành vào năm 2003. Tháng 4 năm đó, Linh mục tiếp tục xây dựng hang đá và xây dựng bệ đặt tượng chung quanh khuôn viên nhà thờ như hiện nay. Năm 2004, Linh mục Vũ Thanh Cảnh tài trợ giáo họ kinh phí xây dựng cổng nhà thờ. Không chỉ thế, Linh mục còn tài trợ toàn bộ tượng đặt trong hang đá.

- 4 Ngõ Tân Lạc, Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội. Nhà thờ họ này thuộc giáo xứ Hàm Long.
- 5 Xem: *Tuần báo Công giáo và Dân tộc*, số 2268, tuần lễ từ 14 đến 20/08/2020, tr. 12.
- 6 xem <https://cuabacchurch.com/>
- 7 Phần này sẽ phân tích một số khía cạnh biến đổi không gian thiêng ở góc độ tinh thần. Dù vậy, không có giá trị tinh thần nào không hiện hữu qua các kiến tạo vật chất. Do đó việc phân chia chỉ là cách quy ước. Phần này chúng tôi sẽ nêu các sự kiện Công giáo (vật chất) nhưng lại bàn về ý nghĩa tôn giáo qua các sự kiện đó (tinh thần). Phần này chúng tôi quan tâm đến cả những biến đổi cảm xúc tôn giáo; tình cảm, nhận biết, ứng xử với đáng thiêng ở một góc độ nào đó đã tạo ra những biến đổi về phương diện vật chất và hành vi nghi lễ, thờ phượng của con người.
- 8 Theo dữ liệu điền dã thực tế của người viết.
- 9 Được hiểu trong bài viết này là những không gian không dành cho những việc liên quan đến tôn giáo như cầu nguyện, thờ phượng, học giáo lý...
- 10 Chặng hạn Công ty Cổ phần May Chiến Thắng tại Nguyễn Lương Bằng.
- 11 Căn cứ trên dữ liệu hỏi phỏng vấn của người viết đối với một số tín đồ, họ đều nói về sự gia tăng giờ lễ hơn trước đây.
- 12 Khảo sát của người viết cuối năm 2019.
- 13 Về chất lượng niềm tin của tín đồ chúng tôi không đủ căn cứ để bàn vì không có khảo sát xã hội học.
- 14 Các buổi lễ sớm thường dành cho đối tượng người lớn tuổi.
- 15 Những gia đình đã định cư ở Hà Nội từ ba thế hệ trở lên.
- 16 Theo khảo sát của người viết và thông tin từ cuộc phỏng vấn với anh Nguyễn Văn B, 46 tuổi, trước đây từng đi lễ nhiều lần ở Thái Hà, trước khi chuyển xuống sinh hoạt tôn giáo ở Thịnh Liệt
- 17 Phỏng vấn của người viết với anh Nguyễn Văn B, 46 tuổi, thường đi lễ tại nhà thờ giáo xứ Thịnh Liệt.
- 18 Phỏng vấn của người viết với anh Nguyễn Văn B, 46 tuổi, thường đi lễ tại nhà thờ giáo xứ Thịnh Liệt.
- 19 Phỏng vấn của người viết với anh Nguyễn Văn B, 46 tuổi, thường đi lễ tại nhà thờ giáo xứ Thịnh Liệt.
- 20 Khảo sát thực tế của tác giả.

- 21 Sự việc ở 42 Nhà Chung có sự tham gia của những giáo dân từ Giáo phận Vinh ra cầu nguyện. Còn ở nhà thờ Thái Hà liên quan tới dòng Chúa Cứu Thế, có trụ sở tại 38 Kỳ Đồng, Tp. Hồ Chí Minh.
- 22 Phỏng vấn của người viết với Chị H, 38 tuổi, thường cho con đi lễ tại nhờ giáo xứ Vạn Phúc và Nam Dư.
- 23 Phêrô Lê Tùy, sinh năm 1773 tại Bằng Sở, Hà Đông, linh mục, bị xử trảm ngày 11/10/1833 tại Quan Ban dưới đời vua Minh Mạng. Ngày 27/5/1900, Giáo hoàng Lêô XIII suy tôn Phêrô Lê Tùy lên bậc Chân Phước. Ngày 19/6/1988, Giáo hoàng Gioan Phaolô II suy tôn lên hàng Hiền thánh. Lễ kính vào ngày 11/10. Đền thánh Lê Tùy thuộc thôn Bằng Sở, xã Ninh Sở, huyện Thường Tín, Hà Nội.
- 24 Phỏng vấn của người viết với Chị H, 38 tuổi.
- 25 Phỏng vấn của người viết với anh Nguyễn Văn B, 46 tuổi.
- 26 Khảo sát của người viết qua quan sát một số giờ lễ.
- 27 Thông tin người viết tổng hợp từ các cuộc phỏng vấn với một số tín đồ.
- 28 Thông tin người viết tổng hợp từ các cuộc phỏng vấn với một số tín đồ.
- 29 Trường hợp này có thể thấy ở giáo xứ Phùng Khoang với ½ ao trước nhà thờ được san lấp và khuôn viên trước nhà thờ đã được trang trí các tượng Công giáo. Hay nhà thờ Làng Tám (Kẻ Sét), giáo xứ Thịnh Liệt đã cải tạo ao để tránh vứt rác và lấn chiếm. Ao trước cửa nhà thờ được giáo xứ sử dụng liên tục để nuôi cá để phục vụ việc thờ phượng. Những năm gần đây ao này đã bị các hộ dân xung quanh lấn chiếm, đổ đất, xả nước thải gây ô nhiễm. Giáo xứ đã nhiều lần trình bày với chính quyền địa phương để thu xếp ổn thỏa lối đi cho những hộ dân xung quanh và cải tạo ao của nhà thờ. Ngày 12/9/2011, Tòa Tổng giám mục và giáo xứ đã gửi văn thư đến quận Hoàng Mai trình bày rõ nhà thờ đang sử dụng ao trước của nhà thờ theo giấy chứng nhận của UB hành chính Tp. Hà Nội và xin kê ao để bảo đảm môi trường và tránh lấn chiếm. Thực hiện thư Mùa Chay 2014 của Tổng Giám mục Hà Nội kêu gọi giáo dân cải tạo vệ sinh môi trường mình đang sống, đặc biệt nơi nhà thờ và nhà xứ, giáo xứ Kẻ Sét đã thống nhất được với chính quyền địa phương cấm mốc đường đi cho các hộ dân xung quanh và xúc tiến cải tạo ao nhà thờ và xây tường để ngăn chặn lấn chiếm. Giáo dân đã đóng góp để tự lo kinh phí trong việc cải tạo cùng với sự tán thành và ủng hộ về kinh phí của nhiều bà con không Công giáo trong khu vực. Giáo xứ đã dành một đường đi rộng từ 3 mét đến 6 mét về 3 phía giáp các hộ dân. Còn nhà thờ Trung Trí thì việc xây cất lại mới cũng nhằm tới việc bảo vệ đất của nhà thờ không bị xâm lấn hay tranh chấp bởi cư dân xung quanh trong quá trình đô thị hóa.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đàm Tuấn Anh (2018), *Tôn giáo và công tác tôn giáo ở Hà Nội*, Luận án Tiến sĩ Tôn giáo học, Học viện Khoa học xã hội, Hà Nội.

2. Nguyễn Thị Hồng Nhung (2017), *Quản lý di tích vùng ven Hồ Tây*, Viện Văn hóa Nghệ thuật Quốc gia Việt Nam, Hà Nội.
3. *Nhà thờ thánh An Tôn Hàm Long-80 năm Hồng ân*, Lưu hành nội bộ (2019), Hà Nội.
4. Tài liệu khảo sát điền dã, phỏng vấn sâu của tác giả năm 2019.
5. Trung tâm Nghiên cứu Tôn giáo đương đại (2015), *Tôn giáo trong đời sống công chúng*. Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế, Trường Đại học Khoa học Xã hội & Nhân văn, Hà Nội.
6. Viện Nghiên cứu Tôn giáo (2020), *Biến đổi không gian tôn giáo truyền thống ở Đồng bằng Sông Hồng và những vấn đề đặt ra hiện nay*, Kỷ yếu hội thảo khoa học của đề tài Quỹ NAFOSTED. Hà Nội.

Abstract

TRANSFORMATIONS OF CATHOLIC SACRED SPACE IN THE URBANIZATION IN HANOI

Ngô Quốc Đông

Institute for Religious Studies, VASS.

On the basis of field surveys and Church resources, the article mentions the transformation of the Catholic spaces of some parish churches in Hanoi. The trends can be seen from intuitive and non-intuitive angles. In the first trend, the Catholic sacred spaces have had significant changes in the appearance and function of churches. This transformation is likely a process in tune with the process of urbanization, towards the spaciousness, comfort, and modernity. In the second trend, there are changes in the interior sacred space. It is an integration with modern urban life, a reflection of the process of urbanization as well as a dispute and reservation between the two sacred and secular spaces.

Keywords: Transformation; sacred space; Catholicism; urbanization; Hanoi.